

Phù Dung - danh lam cổ tự đất Hà Tiên

ISSN: 2734-9195 10:03 28/08/2026

Phù Dung cổ tự không chỉ là một ngôi chùa cổ của Hà Tiên mà còn là một phần ký ức lịch sử, văn hóa và tâm linh của vùng đất phương Nam.

Phù Dung cổ tự - danh lam cổ tự đất Hà Tiên

Khái lược lịch sử, văn hóa và sự phân định giữa sử liệu, truyền khẩu với văn học – nghệ thuật

Địa chỉ hiện nay: phường Hà Tiên, tỉnh An Giang

Nội dung thực hiện – 2026

Ghi chú về địa danh và văn bản di tích

Trong bản khái lược này, địa chỉ hiện hành của Phù Dung cổ tự được ghi là “*phường Hà Tiên, tỉnh An Giang*”. Riêng khi dẫn văn bản xếp hạng di tích năm 2004, địa danh “*phường Bình San, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang*” được giữ nguyên theo văn bản gốc. Bản chụp Quyết định của UBND tỉnh Kiên Giang ký ngày 07/4/2004 được đưa vào Phụ lục tư liệu để tiện đối chiếu.

Lời dẫn

Nằm dưới chân núi Bình San, giữa miền non nước Hà Tiên hữu tình, Phù Dung cổ tự là một danh lam gắn với những lớp trầm tích lịch sử, văn hóa và đời sống tâm linh của vùng đất biên thùy phương Nam. Trải qua hơn hai thế kỷ thăng trầm, ngôi cổ tự không chỉ là chốn già lam thanh tịnh mà còn trở thành một phần ký ức văn hóa của Hà Tiên.

Theo địa giới hành chính hiện nay, Phù Dung cổ tự thuộc phường Hà Tiên, tỉnh An Giang. Địa danh này được hình thành sau đợt sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

Trong các văn bản lịch sử và hồ sơ di tích trước thời điểm sắp xếp, tên đơn vị hành chính được giữ nguyên theo văn bản gốc để bảo đảm tính chính xác tư liệu.

Cùng với thời gian, lịch sử Phù Dung cổ tự và cuộc đời Sư nữ Phù Cừ được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Bên cạnh hồ sơ di tích, cổ vật và những dấu tích hiện còn, nhiều câu chuyện dân gian, tác phẩm văn học, sân khấu và nghệ thuật về sau đã bồi đắp thêm những tình tiết giàu cảm xúc. Chính sức sống ấy làm cho hình tượng Phù Cừ trở nên gần gũi với công chúng; tuy nhiên, khi những chi tiết nghệ thuật được kể lại như sự kiện có thật, ranh giới giữa sử liệu, truyền khẩu và hư cấu đôi khi trở nên khó phân định.

Ban Quản trị Phù Dung cổ tự trân trọng giới thiệu bản khái lược này nhằm giúp quý Phật tử, du khách thập phương, các nhà nghiên cứu và đội ngũ hướng dẫn viên du lịch có thêm nguồn tham khảo khi tìm hiểu và thuyết minh về ngôi cổ tự.

Tinh thần xuyên suốt là tôn trọng chứng cứ lịch sử, trân trọng ký ức dân gian và giá trị văn học – nghệ thuật, nhưng không đồng nhất ba phạm vi ấy sẽ hoàn toàn tương thông với nhau.



Ảnh tác giả cung cấp

1. Khởi nguyên Phù Dung cổ tự

Theo tư liệu của nhà chùa và hồ sơ di tích được sử dụng trong bản thảo, Phù Dung Tự được Quốc lão Mạc Thiên Tích kiến tạo vào năm Canh Ngọ (1750). Đây là một trong những mốc quan trọng được lưu truyền khi nói về buổi đầu hình thành ngôi cổ tự.

Tên gọi Phù Dung Tự (芙蓉寺) được tư liệu của chùa liên hệ với đạo hiệu của phu nhân Nguyễn Thị Xuân sau khi xuất gia. Bà thọ Bồ-tát giới, có đạo hiệu Phù Cừ (芙蕖) – danh xưng chỉ hoa sen, biểu tượng của sự thanh khiết, cao nhã trong văn hóa phương Đông và mang ý nghĩa sâu sắc trong Phật giáo. Từ ý nghĩa ấy, danh xưng Phù Dung gợi lên hình ảnh đóa liên hoa thanh tịnh giữa cõi nhân gian.

Tham khảo trực tuyến: “*Sư nữ xứ Huyền ca Văn hiến*” – Tạp chí Nghiên cứu Phật học

Theo bản thảo và tư liệu lưu truyền tại chùa, Sư nữ Phù Cừ trụ trì Phù Dung Tự trong khoảng từ năm 1750 đến năm 1761. Trong khuôn viên chùa hiện còn một số di tích, cổ vật và dấu tích được nhà chùa xác định gắn với giai đoạn đầu của cổ tự:

- Cột đá tại am Sư nữ Phù Cừ, được ghi nhận có niên đại khoảng năm 1750;
- Nền Ngọc Hoàng Bảo Điện, gạch nung bệ tam cấp cùng ba pho tượng Ngọc Hoàng, Nam Tào và Bắc Đẩu, được ghi nhận có niên đại năm 1752;
- Tượng Đức Phật Thích Ca bằng đồng, được ghi nhận có niên đại năm 1758;
- Cổ mộ Sư nữ Phù Cừ, được ghi nhận niên đại năm 1761.

Những di tích và hiện vật ấy là các chứng tích vật chất quan trọng, góp phần nhận diện chiều sâu lịch sử của Phù Dung cổ tự. Đối với các niên đại cụ thể, khi sử dụng trong công trình nghiên cứu hoặc thuyết minh chính thức, cần tiếp tục đối chiếu trực tiếp với hồ sơ xếp hạng di tích, văn bia và hồ sơ kiểm kê hiện vật.



Ảnh tác giả cung cấp

2. Sư nữ Phù Cừ trong lịch sử và văn hóa Hà Tiên

Sư nữ Phù Cừ, tục danh Nguyễn Thị Xuân (1720-1761), là nhân vật gắn bó sâu đậm với lịch sử Phù Dung cổ tự theo tư liệu của nhà chùa. Trong ký ức văn hóa địa phương, bà được tôn kính bởi phẩm hạnh và đời sống tu hành; hình tượng của bà đồng thời được gắn với những giá trị đạo đức, nhân văn và đời sống tinh thần của vùng đất Hà Tiên.

Từ sức sống của hình tượng ấy, cuộc đời Sư nữ Phù Cừ trở thành nguồn cảm hứng cho nhiều tác phẩm văn học và nghệ thuật. Năm 1960, nữ sĩ Mộng Tuyết cho xuất bản tác phẩm *“Nàng Ái Cơ trong chầu úp”* tại Nhà xuất bản Bốn Phương. Trước đó, năm 1959, nhà thơ – soạn giả Kiên Giang (Hà Huy Hà), từ chất liệu về nhân vật Phù Cừ, sáng tác vở cải lương *“Áo cưới trước cổng chùa”*, một tác phẩm từng để lại nhiều cảm xúc trong lòng công chúng.

Về sau còn có tập truyện thơ *“Tình sử Phù Cừ”* xuất bản năm 2007, tác phẩm *“Phù Dung Huyền Sử”* in năm 2024 của tác giả Tâm Chơn, cùng bài vọng cổ *“Tiếng chuông chùa Phù Dung”* được các nghệ sĩ trình bày.

Tham khảo: *“Tiếng chuông chùa Phù Dung”* – Tạp chí Nghiên cứu Phật học

Những sáng tác này góp phần làm phong phú đời sống văn hóa – nghệ thuật Hà Tiên và đưa hình tượng Sư nữ Phù Cừ đến gần hơn với nhiều thế hệ.

Tuy nhiên, văn học và nghệ thuật có quyền sáng tạo và hư cấu. Những tình tiết được xây dựng nhằm khắc họa tâm trạng, phẩm chất hoặc số phận nhân vật không vì được lưu truyền rộng rãi mà mặc nhiên trở thành sự kiện lịch sử. Đây là điểm cần đặc biệt lưu ý trong công tác giới thiệu và thuyết minh di tích.



Ảnh tác giả cung cấp

3. Phân định lịch sử, truyền khẩu và hư cấu văn học

Trong một số tác phẩm văn học, sân khấu và lời kể dân gian, câu chuyện về Sư nữ Phù Cừ được xây dựng với nhiều tình tiết giàu kịch tính. Chẳng hạn, chuyện người vợ lớn vì ghen tuông mà nhốt bà trong một chiếc chậu úp, sau đó Mạc Thiên Tích cứu thoát; hoặc tình tiết bà bị cho uống thuốc tuyệt tự.

Trong phạm vi tư liệu của bản thảo hiện có, những chi tiết này chưa được dẫn kèm chứng cứ sử liệu đủ để trình bày như những sự kiện lịch sử đã được xác chứng. Vì vậy, nếu nhắc đến trong thuyết minh, cần giới thiệu đúng tư cách là giai thoại hoặc tình tiết văn học, trừ khi có nguồn sử liệu độc lập đủ sức chứng minh.

Đối với thông tin Sư nữ Phù Cừ và **Mạc Thiên Tích** có người con là Mạc Tử Chú, người được cho là có liên hệ với việc phụng lập bia mộ cho bà, bản thảo cho biết nội dung này dựa vào truyền thống và tư liệu liên quan đến gia hệ họ Mạc. Đây là vấn đề cần tiếp tục khảo cứu trực tiếp từ văn bia, gia phả, hồ sơ di tích và các văn bản có thể kiểm chứng trước khi đưa ra kết luận lịch sử dứt khoát.

Tương tự, nhân vật Tô Châu trong các sáng tác văn học được xây dựng như một “*người tình muôn thuở*” của Sư nữ Phù Cừ. Trong phạm vi nguồn tư liệu hiện có của bản thảo, chưa có căn cứ để xác lập Tô Châu như một nhân vật lịch sử cụ

thể. Tô Châu đồng thời là tên một thắng cảnh nổi tiếng của Hà Tiên; bởi vậy, hình tượng này có thể được tiếp nhận trong bình diện văn học như một biểu tượng nghệ thuật gắn với tình yêu quê hương và cảnh sắc Hà Tiên.

Nhân vật người em gái kết nghĩa mang tên Phương Thành cũng nên được trình bày thận trọng theo cách tương tự. “*Phương Thành*” là một tên gọi cổ gắn với vùng đất Hà Tiên; trong tác phẩm nghệ thuật, tên gọi ấy có thể mang chức năng biểu tượng, chuyên chở tình nghĩa, sự thủy chung và mối gắn bó của con người với vùng đất.

Lịch sử cần được tôn trọng bằng chứng; văn học – nghệ thuật cần được trân trọng bằng vẻ đẹp sáng tạo.

Bởi vậy, những tác phẩm viết về Sư nữ Phù Cừ là một phần đáng quý của đời sống văn hóa Hà Tiên, nhưng không nên sử dụng toàn bộ tình tiết hư cấu trong các tác phẩm ấy làm căn cứ duy nhất để thuyết minh lịch sử Phù Dung cổ tự.



Ảnh tác giả cung cấp

4. Quốc lão Mạc Thiên Tích và Phù Dung cổ tự

Mạc Thiên Tích (1700–1780), còn được gọi là Mạc Thiên Tứ, là một nhân vật chính trị, quân sự và văn hóa tiêu biểu của Hà Tiên dưới thời chúa Nguyễn. Theo

bản thảo, ông có tự Thần Phủ, hiệu Sĩ Lân và Thụ Đức Hiên.

Không chỉ có vai trò trong việc quản trị, bảo vệ và phát triển Hà Tiên, Mạc Thiên Tích còn để lại dấu ấn sâu đậm trong đời sống văn hóa, giáo dục và thi ca, đặc biệt qua Tao đàn Chiêu Anh Các. Trong mạch lịch sử ấy, việc kiến tạo Phù Dung Tự vào năm 1750, theo tư liệu được bản thảo dẫn lại, cần được nhìn trong tổng thể sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng và Phật giáo của Hà Tiên thế kỷ XVIII.

Tham khảo trực tuyến: *“Khái lược Chủ soái Tao đàn Chiêu Anh Các”* – Tạp chí Nghiên cứu Phật học.



Ảnh tác giả cung cấp

5. Các đời trụ trì

Theo phả hệ và tư liệu được lưu truyền tại Phù Dung cổ tự, các vị từng gắn bó và kế thừa việc chăm lo ngôi chùa qua nhiều thời kỳ gồm: Sư nữ Phù Cừ, tục danh Nguyễn Thị Xuân; Thiền sư Tiên Giác Bửu Châu, họ Trần; Sư bà Minh An Diệu Ninh; Hòa thượng Như Thành Hoàng Đạo; Hòa thượng Thích Vĩnh Đạt; Hòa thượng Thích Chân Minh; Hòa thượng Thích Nhật Quang; và vị trụ trì hiện nay là Thượng tọa Thích Huệ Tâm.

Qua sự tiếp nối của nhiều thế hệ, mạng mạch Phật pháp tại Phù Dung cổ tự được duy trì giữa những biến thiên của lịch sử vùng đất Hà Tiên.



Ảnh tác giả cung cấp

6. Tôn tạo và trang nghiêm Phù Dung cổ tự

Trải qua hàng trăm năm, Phù Dung cổ tự đã cùng vùng đất Hà Tiên đi qua nhiều thăng trầm. Tác động của thời gian, chiến tranh và hoàn cảnh xã hội khiến một số hạng mục của ngôi cổ tự từng xuống cấp, hư hoại hoặc không còn giữ nguyên trạng ban đầu.

Đến đầu thế kỷ XXI, dưới thời Thượng tọa Thích Huệ Tâm trụ trì, Phù Dung cổ tự từng bước được chỉnh trang và mở rộng khuôn viên. Theo thông tin do nhà chùa cung cấp, chùa đã thực hiện việc bồi thường, di dời một số phần mộ của người dân được an táng rải rác chung quanh; đồng thời mua lại một số nhà đất liền kề, san lấp mặt bằng, quy hoạch cảnh quan và từng bước kiến thiết, tôn tạo ngôi già lam ngày càng trang nghiêm, khang trang.

Công cuộc tôn tạo không chỉ đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng, tu học và hành hương của phật tử mà còn góp phần gìn giữ không gian văn hóa – lịch sử đặc sắc của Hà Tiên.



Ảnh tác giả cung cấp

7. Di tích lịch sử văn hoá chùa Phù Dung

Ngày 07 tháng 4 năm 2004, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định về việc xếp hạng di tích, xếp hạng “*DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA – CHÙA PHÙ DUNG – PHƯỜNG BÌNH SAN, THỊ XÃ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG*”. Đây là nguyên văn tên di tích và địa chỉ hành chính thể hiện tại Điều 1 của văn bản xếp hạng ở thời điểm ban hành.

Sau đợt sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, phường Pháo Đài, phường Bình San, phường Mỹ Đức và phường Đông Hồ được sắp xếp thành phường mới mang tên phường Hà Tiên; chính quyền địa phương mới chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025. Do đó, theo địa giới hành chính hiện hành, Phù Dung cổ tự thuộc phường Hà Tiên, tỉnh An Giang.



Ảnh tác giả cung cấp

Khi trích dẫn Quyết định xếp hạng năm 2004, cần giữ nguyên địa danh lịch sử “*phường Bình San, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang*” như văn bản gốc. Khi giới thiệu địa chỉ hiện nay cho du khách, sử dụng “*phường Hà Tiên, tỉnh An Giang*”. Cách trình bày song song như vậy vừa tôn trọng văn bản pháp lý lịch sử, vừa bảo đảm thông tin hành chính hiện hành.

Quyết định xếp hạng là một căn cứ pháp lý quan trọng đối với công tác quản lý, gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử – văn hóa của ngôi cổ tự. Văn bản đồng thời nghiêm cấm việc xây dựng, khai thác hoặc chiếm dụng trái phép trong khu vực di tích đã được công nhận.



Ảnh tác giả cung cấp

8. Nét văn hoá tâm linh tại Phù Dung cổ tự

Trong sinh hoạt hành hương hiện nay, Phù Dung cổ tự hướng đến một không gian thanh tịnh, xanh, sạch và an toàn. Để hạn chế khói hương, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và góp phần phòng, chống cháy nổ, việc thắp hương được bố trí chủ yếu ở khu vực ngoài trời; bên trong các điện thờ, nhà chùa sử dụng trầm hương phù hợp với không gian thờ tự.

Tại chính điện, trước tôn tượng Đức Phật có khu vực hồ nước dành cho nghi thức hoa đăng. Thay cho việc mỗi người cầm nhiều nén hương hoặc đèn nến, khách hành hương có thể nhận một hoa đăng hình hoa sen. Khi nâng hoa đăng ngang trán, người hành lễ lắng tâm, khởi niệm lành và thành kính phát nguyện.

Trong ý nghĩa Phật giáo, ánh sáng là biểu tượng quen thuộc của trí tuệ soi phá vô minh. Vì vậy, nghi thức hoa đăng tại chùa hướng người tham dự trở về quán chiếu chính mình, nuôi dưỡng từ bi, trí tuệ và tinh thần phụng sự; từ đó đem sự hiểu biết và thương yêu vào đời sống gia đình, cộng đồng và xã hội.

Qua việc tổ chức không gian hành hương theo hướng thanh tịnh và văn minh, Ban Quản trị Phù Dung cổ tự mong góp phần gìn giữ nét đẹp văn hóa tâm linh của Hà Tiên – vùng đất giàu truyền thống văn hiến, thi ca và tín ngưỡng.



Ảnh tác giả cung cấp

9. Ý nghĩa hoa đăng

Trong bản thảo của nhà chùa có ghi nhận mối liên hệ giữa sinh hoạt Chiêu Anh Các, lễ hội hoa đăng và năm Bính Thìn (1736). Đây là một chi tiết lịch sử đáng chú ý nhưng cần được đối chiếu thêm với nguồn sử liệu chuyên biệt trước khi khẳng định về hình thức, quy mô và người chủ trì lễ hội.

Ở bình diện văn hóa Phật giáo, “*hoa đăng*” có thể hiểu là đèn được tạo hình hoặc trang trí như hoa, đặc biệt là hoa sen. Ánh đèn tượng trưng cho quang minh và trí tuệ; hoa sen tượng trưng cho sự thanh tịnh. Vì vậy, nghi thức dâng đèn thường mang ý nghĩa hướng tâm về điều thiện, cầu nguyện quốc thái dân an, thế giới hòa bình và chúng sinh an lạc.

Bản thảo cũng nhắc đến lễ đèn Quảng Chiếu thời Lý như một tiền lệ lịch sử của sinh hoạt lễ hội ánh sáng. Khi sử dụng nội dung này trong tài liệu nghiên cứu hoặc thuyết minh chính thức, nên dẫn nguồn sử liệu cụ thể để phân biệt giữa lễ hội cung đình – dân gian trong lịch sử và nghi thức hoa đăng Phật giáo ở từng thời kỳ.

Theo nội dung “*Kinh Thí Đăng Công Đức*” được bản thảo dẫn lại, việc phát tâm cúng đèn được trình bày với những công đức gắn với ánh sáng, phước lành và trí tuệ. Để bảo đảm tính chuẩn xác về kinh điển, bản khái lược này giữ ý nghĩa

tổng quát thay vì khẳng định từng điều theo một bản dịch chưa được đối chiếu.

Trong truyền thống Phật giáo còn lưu truyền câu chuyện về một người phụ nữ nghèo thành tâm dâng đèn cúng Phật. Giá trị cốt lõi của câu chuyện nằm ở tâm thành: phẩm vật tuy nhỏ bé nhưng khi được dâng cúng bằng tâm thanh tịnh và chí nguyện chân thành thì mang ý nghĩa tinh thần sâu sắc. Đây cũng là thông điệp mà nghi thức hoa đăng tại Phù Dung cổ tự mong chuyển tải đến người hành hương.



Ảnh tác giả cung cấp

Lời kết

Phù Dung cổ tự không chỉ là một ngôi chùa cổ của Hà Tiên mà còn là một phần ký ức lịch sử, văn hóa và tâm linh của vùng đất phương Nam. Trải qua hơn hai thế kỷ, hình ảnh Sư nữ Phù Cừ, Quốc lão Mạc Thiên Tích cùng tiếng chuông cổ tự đã đi vào văn chương, nghệ thuật và tâm thức của nhiều thế hệ.

Ban Quản trị Phù Dung cổ tự trân trọng những tác phẩm văn học, sân khấu và nghệ thuật lấy cảm hứng từ ngôi chùa và Sư nữ Phù Cừ. Những sáng tạo ấy có giá trị riêng trong đời sống tinh thần của cộng đồng. Tuy nhiên, để bảo đảm sự chuẩn xác trong công tác bảo tồn và thuyết minh di tích, cần phân định rõ nhân vật, sự kiện, di tích – hiện vật có căn cứ với những tình tiết nghệ thuật hoặc những suy diễn được lưu truyền trong dân gian.

Sự phân định ấy không làm giảm vẻ đẹp của văn chương hay truyền thuyết. Trái lại, khi lịch sử được trả về đúng với lịch sử, văn chương được trân trọng đúng với văn chương và truyền thuyết được nhìn nhận như một phần ký ức văn hóa, mỗi giá trị sẽ có vị trí xứng đáng trong dòng chảy của lịch sử văn hóa của quê hương, xứ sở và của đất nước.

Ban Quản trị Phù Dung cổ tự kính mong quý thiện nam tín nữ, Phật tử, du khách thập phương, các nhà nghiên cứu và đội ngũ hướng dẫn viên du lịch khi đến tham quan, hành hương cùng chung tay gìn giữ di tích, tôn trọng sử liệu và thuyết minh thận trọng những giá trị lịch sử của ngôi cổ tự.

Qua đó, mỗi người góp một phần nhỏ bé vào việc bảo tồn di sản quý báu của Hà Tiên, để Phù Dung cổ tự mãi là nơi hội tụ của lịch sử, văn hóa, đạo pháp và tinh thần nhân văn trên vùng đất biên thùy giàu truyền thống của Tổ quốc.

Tác giả: **Thích Vân Phong**

Tài liệu và nguồn tham khảo

1. Quyết định của UBND tỉnh Kiên Giang về việc xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa Chùa Phù Dung, ký ngày 07/4/2004 (bản chụp do Ban Quản trị Phù Dung cổ tự cung cấp).
2. “*Sư nữ xứ Huyền ca Văn hiến*” – Tạp chí Nghiên cứu Phật học
3. “*Khái lược Chủ soái Tao đàn Chiêu Anh Các*” – Tạp chí Nghiên cứu Phật học
4. Nghị quyết số 1654/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh An Giang năm 2025.

Phụ lục tư liệu

Bản chụp Quyết định của UBND tỉnh Kiên Giang về việc xếp hạng “*Di tích lịch sử văn hóa – Chùa Phù Dung – phường Bình San, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang*”, ký ngày 07 tháng 4 năm 2004.

BAN QUẢN TRỊ PHÙ DUNG CỔ TỰ

Phụ lục ảnh: Quyết định xếp hạng di tích năm 2004

Bản chụp do Ban Quản trị Phù Dung cổ tự cung cấp. Văn bản ký tại Rạch Giá ngày 07 tháng 4 năm 2004; Điều 1 xếp hạng “*Di tích lịch sử văn hóa – Chùa Phù*

Dung – phường Bình San, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang”.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

Số: /S /2004/QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Rạch Giá, ngày 07 tháng 4 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH KIÊN GIANG
Về việc xếp hạng di tích.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) ban hành ngày 10/12/2003;
Căn cứ điều 30 Luật di sản văn hóa ban hành ngày 12/7/2002 về thẩm quyền quyết định xếp hạng di tích;

Căn cứ công văn số 259/BTBT-DT ngày 30/3/2001 của Cục Bảo tồn bảo tàng về việc thông báo kết quả xem xét hồ sơ trích ngang di tích;

Xét tờ trình số 43/TT-VHTT ngày 02/02/2004 của Giám đốc Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Kiên Giang.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay xếp hạng:

DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA
CHÙA PHÙ DUNG

PHƯỜNG BÌNH SAN, THỊ XÃ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG.

Điều 2. Nghiêm cấm mọi hoạt động xây dựng, khai thác, chiếm dụng trái phép trong những khu vực di tích đã được công nhận.

Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quyền quản lý Nhà nước đối với di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh theo luật định.

Điều 3. Ông Chánh Văn phòng HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa Thông tin, Ban Tôn giáo tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Hà Tiên, phường Bình San cùng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT.TU,
- TT.HĐND tỉnh,
- TT.UBND tỉnh,
- Như điều 3 của QĐ,
- LĐVP + đ/c Ý,
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Văn Hà Phong

Bản chụp Quyết định xếp hạng di tích Chùa Phù Dung, ngày 07/4/2004.